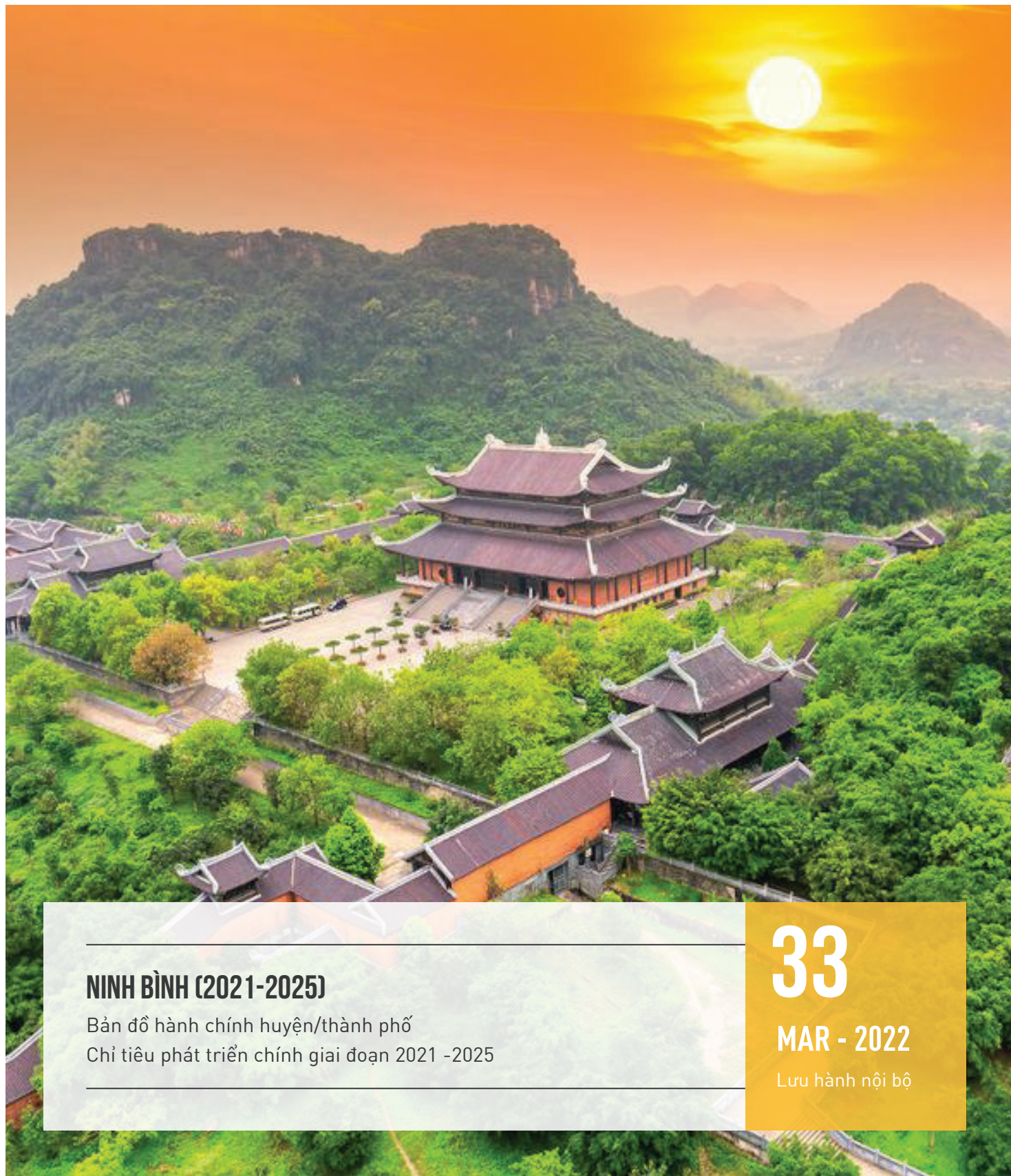


Land&Life

VOL.33 | NINH BÌNH | WWW.PMCWEB.VN

IIRR **pmc** **pmc**
PRACTICE & RESEARCH IN LAND & LIFE



NINH BÌNH (2021-2025)

Bản đồ hành chính huyện/thành phố

Chỉ tiêu phát triển chính giai đoạn 2021 -2025

33

MAR - 2022

Lưu hành nội bộ



Quý độc giả thân mến,

Land&Life Vol.33 chúng tôi tiếp tục đồng hành cùng Quý độc giả trên hành trình khám phá 63 tỉnh thành của Việt Nam với một tỉnh thành thuộc cực Nam của vùng đồng Bằng sông Hồng, tỉnh Ninh Bình.

Ninh Bình được biết đến là một tỉnh có nhiều tài nguyên du lịch phong phú với nhiều di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng và môi trường sinh thái tự nhiên rất có giá trị. Tận dụng được những ưu thế sẵn có của địa phương, kết hợp triển khai thực hiện nhiều chủ trương quan trọng có tính định hướng lớn, giải pháp đúng đắn, sau 30 tái lập tỉnh, Ninh Bình đã đạt được những thành quả trong đổi mới và phát triển, với sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế mạnh mẽ: duy trì tốc độ tăng trưởng cao hơn bình quân chung của cả nước, nhiệm kỳ 2015-2020, GRDP theo giá so sánh năm 2010 tăng bình quân 8,03%/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, xây dựng, chiếm 45%; khu vực dịch vụ phát triển mạnh mẽ, chiếm 43% tỷ trọng, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn...

Nhiệm kỳ mới, Ninh Bình đặt mục tiêu xây dựng Ninh Bình thành trung tâm du lịch của cả nước; phấn đấu đến năm 2025 là tỉnh phát triển trung bình khá, đến năm 2030 trở thành tỉnh khá trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

Các chỉ tiêu phát triển của tỉnh sẽ được đề cập chi tiết trong nội dung Vol.33 của Land&Life.

Hy vọng những nghiên cứu nội bộ này sẽ đóng góp một phần làm đầu vào, phục vụ cho Quý độc giả trong lĩnh vực nghiên cứu của mình.

Đội ngũ biên tập rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của Quý độc giả.

Trân trọng!



Chịu trách nhiệm nội dung

VNMedia

Tổng biên tập

Nguyễn Tất Hồng Dương

Hội đồng biên tập

Trần Ngọc Sơn

Trần Anh Quốc Cường

Đinh Thị Minh Hậu

Lê Tiến Trung

Lê Minh Dũng

Lê Hoàng

Đặng Thị Hà Vân

Cù Mạnh Đức

Nguyễn Thị Nam



PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Wan Tuan
Ho Wan Tuan

Thiết kế

Phòng Phát triển cộng đồng

✉ iirr.vn@gmail.com

📍 KT FL, Sky City Towers

☎ +84 2437767065



Thành phố Ninh Bình



Thành phố Tam Điệp



Huyện Gia Viễn



20



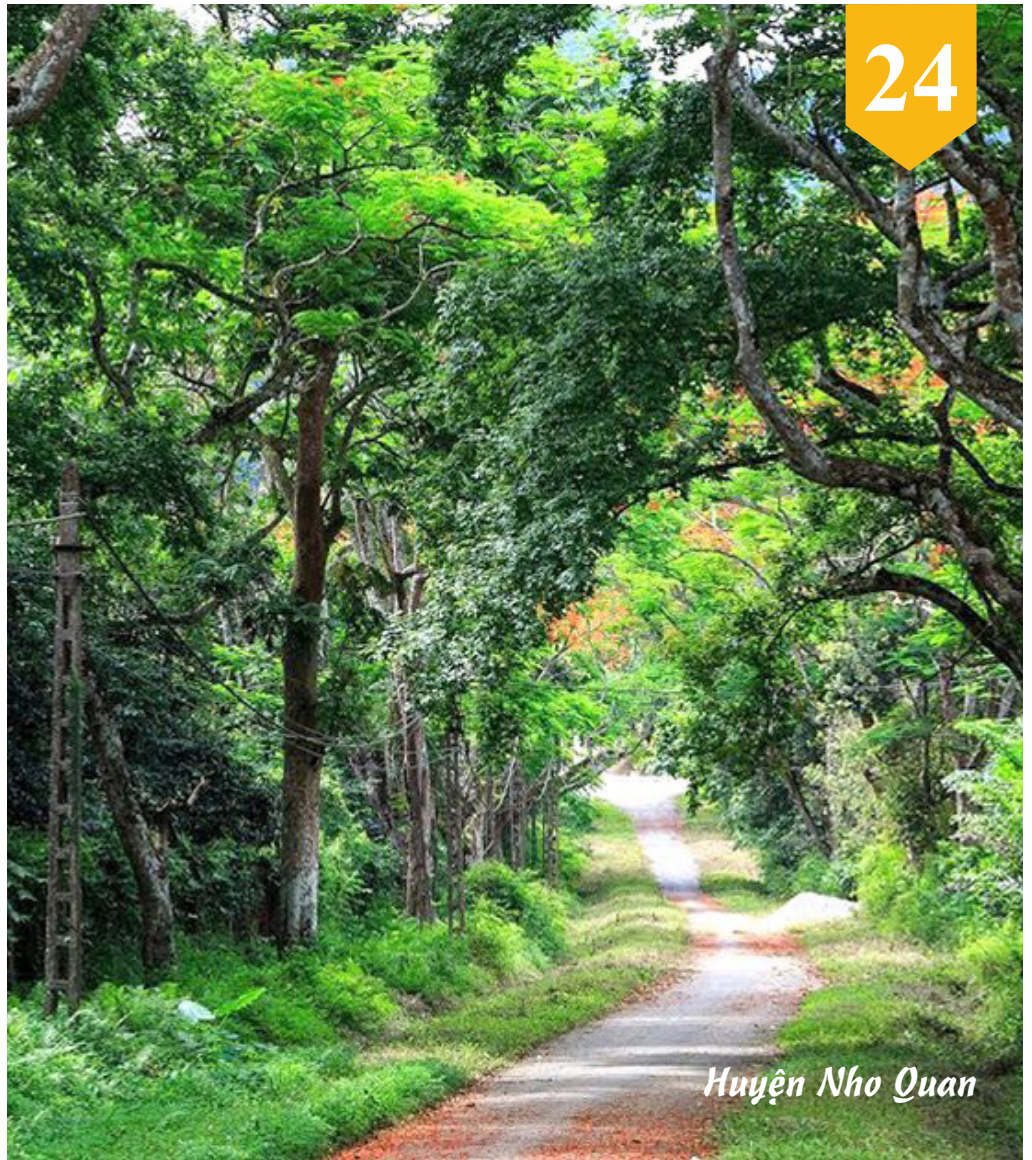
Huyện Hoa Lư

22



Huyện Kim Sơn

24



Huyện Nho Quan

28



Huyện Yên Khánh

NINH BÌNH

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Tỉnh Ninh Bình là một tỉnh nằm ở cực Nam đồng bằng Bắc Bộ, tọa độ 19°50' đến 20°27' vĩ độ Bắc và từ 105°32' đến 106°427' kinh độ Đông.

Phía Đông và Đông Bắc có sông Đáy bao quanh, giáp với hai tỉnh Hà Nam và Nam Định, phía Bắc giáp tỉnh Hòa Bình, phía Nam là biển Đông

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 1.386,8 km²

Dân số trung bình: 984.500 người.

Mật độ: 710 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Ninh Bình gồm 8 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc bao gồm 2 thành phố và 6 huyện với 143 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 119 xã, 17 phường và 7 thị trấn.

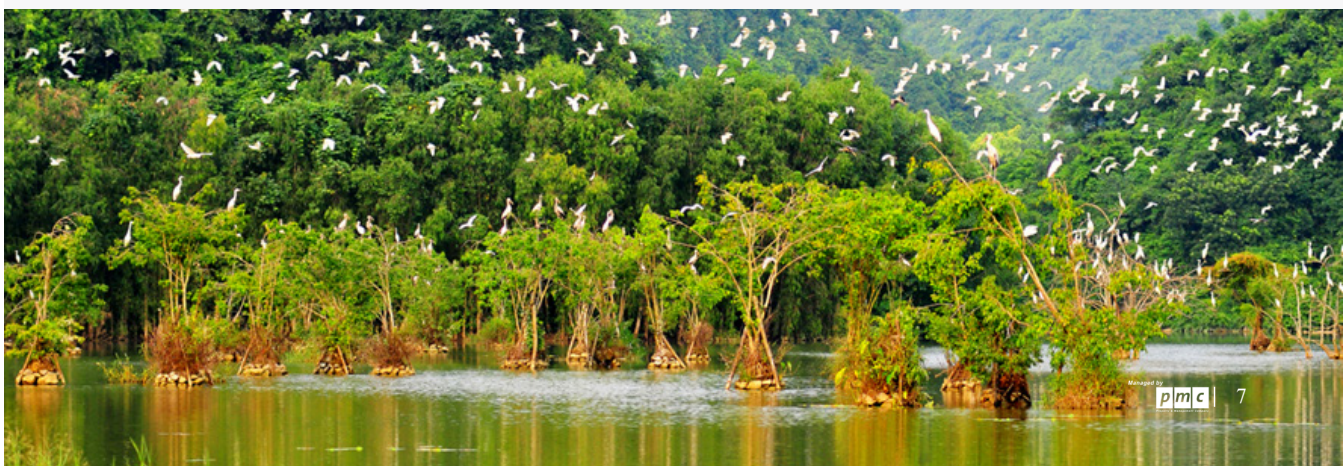




NINH BÌNH

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030

“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, sức mạnh đoàn kết toàn dân, giá trị lịch sử, văn hóa cố đô Hoa Lư; đổi mới, sáng tạo, phát triển toàn diện kinh tế - xã hội; phấn đấu đến năm 2030 Ninh Bình trở thành tỉnh khá trong khu vực đồng bằng sông Hồng”



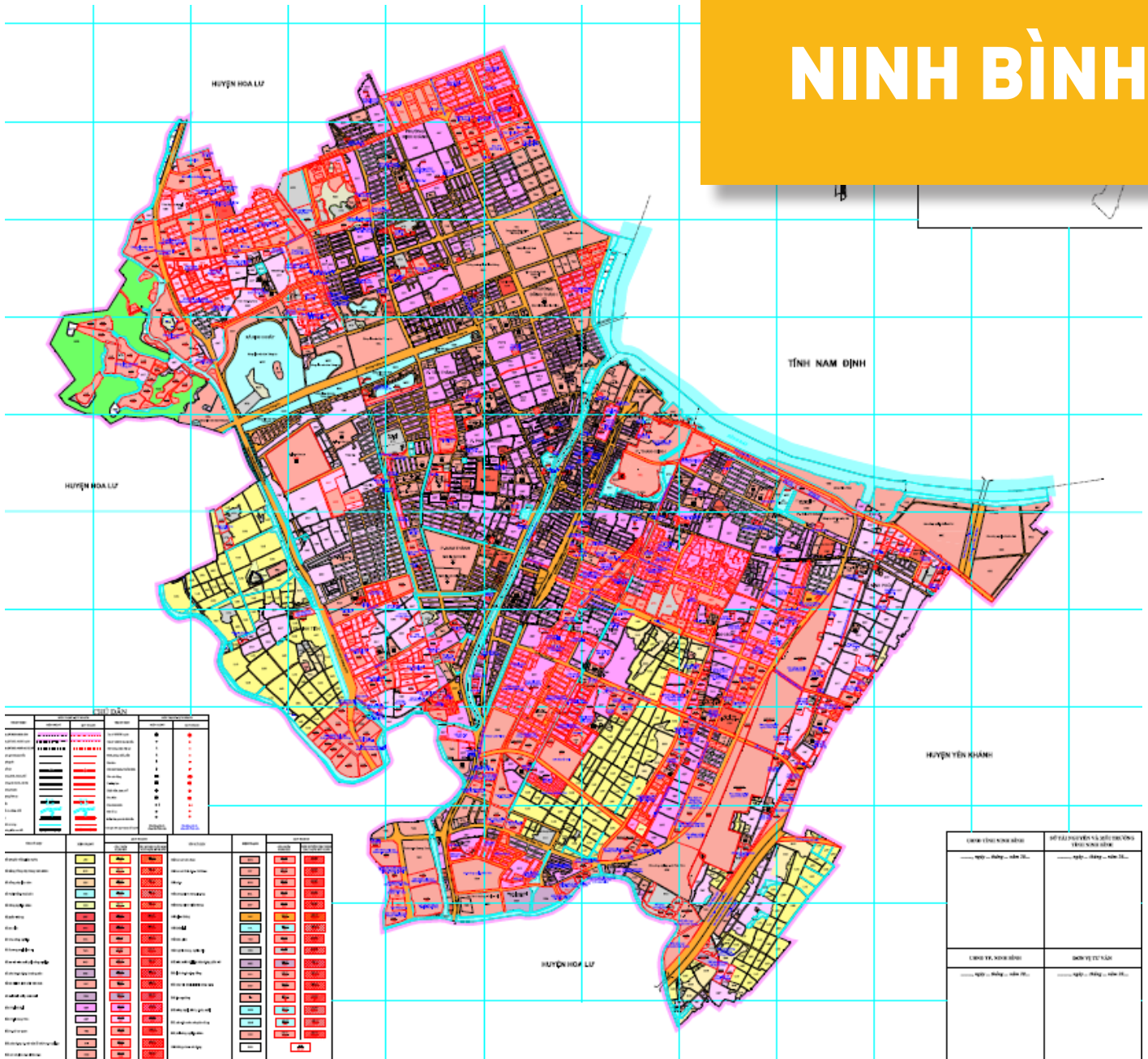
- Tổng sản phẩm (GRDP) tăng bình quân 8,5%/năm.
- Cơ cấu kinh tế (GRDP theo giá hiện hành) đến năm 2025: Công nghiệp - xây dựng 49,0%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản 8,5%; Dịch vụ 42,5%.
- GRDP bình quân đầu người giá hiện hành năm 2025 đạt 105 triệu đồng.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân đạt 25.500 tỷ đồng/năm.
- Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025 đạt 19.000 tỷ đồng trở lên.
- Giá trị sản xuất trên 1 ha đất canh tác đến năm 2025 đạt 160 triệu đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu đến năm 2025 đạt 3.200 triệu USD.
- Đến năm 2025: Số khách du lịch đạt 8,0 - 9,0 triệu lượt; doanh thu du lịch đạt 8.000 tỷ đồng trở lên.
- Đến năm 2025, tỷ lệ kiên cố hóa phòng học đạt 90%; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học: Mầm non 98%, Tiểu học 83,7% (chuẩn mức độ 2), Trung học cơ sở 100%, Trung học phổ thông 80%.





- Đến năm 2025 có 13 bác sỹ, 41 giường bệnh trên 1 vạn dân; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% dân số. Mức giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi bình quân hằng năm đạt 0,8%, đến năm 2025 giảm xuống dưới 20%.
- Trong nhiệm kỳ giảm 2/3 số hộ nghèo. Đến năm 2025, tỷ lệ thất nghiệp giữ ổn định mức dưới 2%/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 70% - 72%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 28% - 32%; tỷ lệ lao động làm việc trong khu vực nông nghiệp còn khoảng 25%.
- Tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào năm 2024. Đến năm 2025, có 25% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 20% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- Đến năm 2025 tỷ lệ đô thị hóa đạt 30%, tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý hợp vệ sinh tại khu vực đô thị 90%, tại khu vực nông thôn 85%; có 100% số khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường.
- Số đảng viên kết nạp bình quân hằng năm đạt 1.600 đảng viên trở lên. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 85% trở lên. Thực hiện giám sát thường xuyên đối với 100% tổ chức Đảng và đảng viên là cấp ủy viên các cấp; tổng số tổ chức Đảng và đảng viên được kiểm tra và giám sát chuyên đề tăng 10% so với nhiệm kỳ 2015-2020. Phấn đấu 100% cấp ủy viên các cấp gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện các quy định về nêu gương.

THÀNH PHỐ NINH BÌNH



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Thành phố Ninh Bình là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học và du lịch của tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp huyện Yên Khánh và huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
Các phía còn lại giáp huyện Hoa Lư.

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 48,37 km²

Dân số trung bình: 128.480 người.

Mật độ: 2.657 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Thành phố Ninh Bình có 14 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc gồm 11 phường: Bích Đào, Đông Thành, Nam Bình, Nam Thành, Ninh Khánh, Ninh Phong, Ninh Sơn, Phúc Thành, Tân Thành, Thanh Bình, Vân Giang và 3 xã: Ninh Nhất, Ninh Phúc, Ninh Tiến.



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030



Bảo đảm duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch. Huy động các thành phần kinh tế đầu tư vào các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch, giáo dục, công nghiệp, nông nghiệp an toàn, sạch.



Đẩy mạnh công tác quản lý đô thị đặc biệt là quản lý quy hoạch, xây dựng và vận hành đô thị; tập trung xây dựng có trọng điểm các công trình chính trang đô thị. Nâng cao chất lượng văn hóa - xã hội, thực hiện tốt nếp sống văn hóa, văn minh đô thị; thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết việc làm, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; huy động sức mạnh tổng hợp xây dựng thành phố Ninh Bình theo tiêu chí đô thị loại I, hướng tới thành phố du lịch.

1. Thu ngân sách năm cuối nhiệm kỳ: 855 tỷ đồng, trong đó thu từ thuế, phí, lệ phí và thu khác ngân sách: 705 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất: 150 tỷ đồng
2. Tốc độ tăng doanh thu của các cơ sở sản xuất kinh doanh bình quân hằng năm từ 14,5% trở lên.
3. Cơ cấu doanh thu ngành dịch vụ năm cuối nhiệm kỳ từ 65% trở lên.
4. Năm cuối nhiệm kỳ:
 - Tổng số tuyến đường văn minh đô thị: 48 tuyến.
 - Tỷ lệ hộ gia đình được dùng nước máy: 98%.
5. Xây dựng 3 xã: Ninh Tiến, Ninh Nhất, Ninh Phúc trở thành phường
6. Thu nhập bình quân đầu người năm cuối nhiệm kỳ (theo giá thực tế) 90 triệu đồng/năm.
7. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm cuối nhiệm kỳ: 95%.
8. Duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hằng năm dưới 9%.
9. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vacxin: 98%.





10. Năm cuối nhiệm kỳ:

- Tỷ lệ gia đình văn hóa: 94%.
- Tỷ lệ phố, thôn văn hóa: 86%.
- Tỷ lệ phố, thôn có điểm sinh hoạt văn hóa: 96%.
- Số phường đạt chuẩn văn minh đô thị: 09 phường.

11. Số trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ II đến năm cuối nhiệm kỳ: 26 trường.

12. Giảm quy mô hộ nghèo 5 năm trên địa bàn: 1/5 số hộ. Tạo việc làm cho người lao động bình quân: 2.200 người.

13. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”: 70% trở lên. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân hằng năm: 100%.

14. Trong nhiệm kỳ:

- Kết nạp 650 đảng viên mới trở lên.
- 85% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- 100% chính quyền cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Thành phố Tam Điệp nằm ở phía Tây Nam tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp huyện Yên Mô

Phía Tây giáp huyện Nho Quan và huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

Phía Nam giáp thị xã Bỉm Sơn và huyện Hà Trung thuộc tỉnh Thanh Hóa

Phía Bắc giáp huyện Hoa Lư.

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 104,98 km²

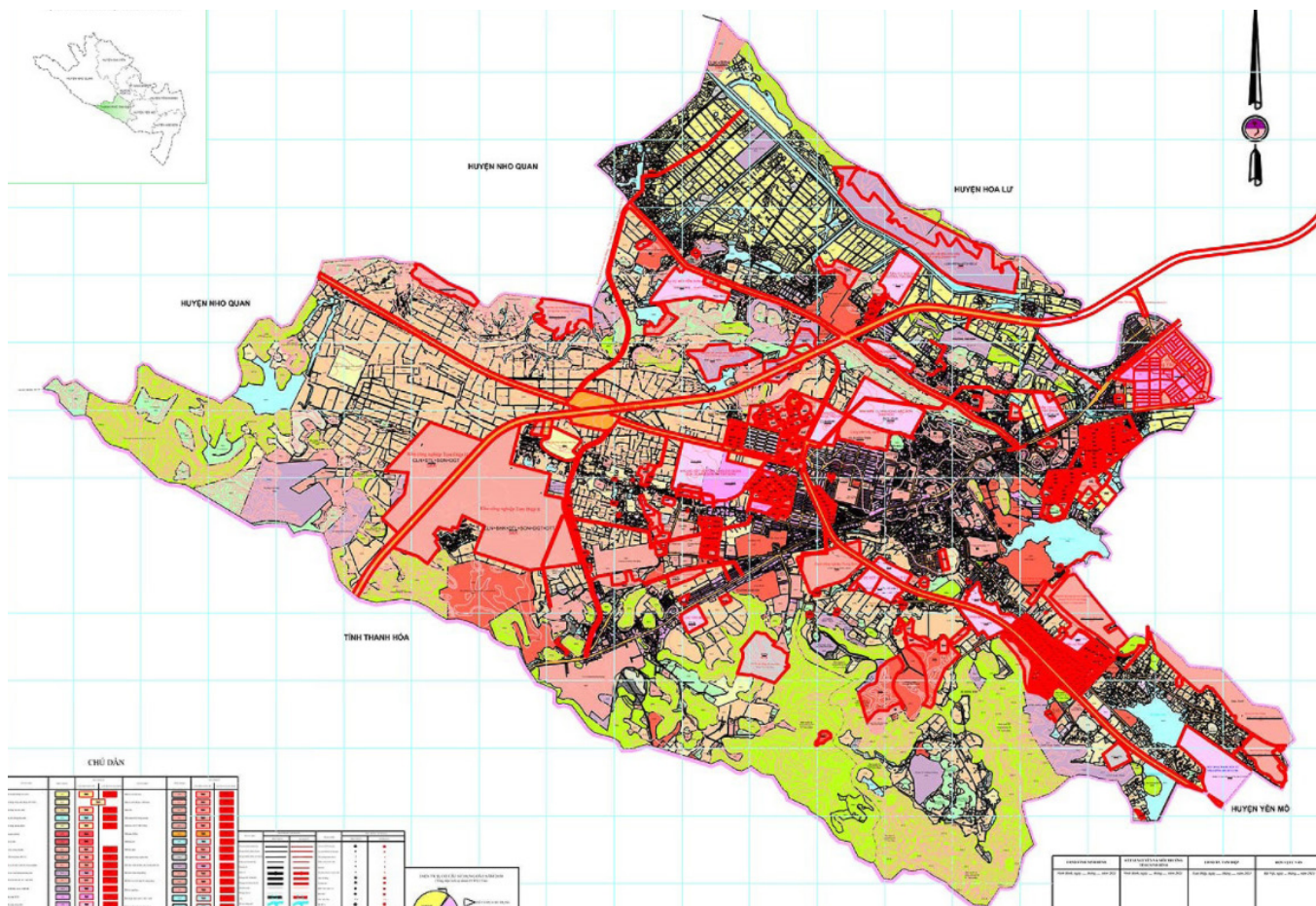
Dân số trung bình: 62.866 người.

Mật độ: 604 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Thành phố Tam Điệp có 9 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 6 phường: Bắc Sơn, Nam Sơn, Tân Bình, Tây Sơn, Trung Sơn, Yên Bình và 3 xã: Đông Sơn, Quang Sơn, Yên Sơn.





MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030

Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh toàn dân; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững, đồng bộ với phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; quản lý, sử dụng hợp lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; giữ vững quốc phòng, an ninh; đưa Tam Điệp sớm trở thành đô thị loại II.





- Phấn đấu tổng thu ngân sách Nhà nước thuộc thành phố quản lý 222 tỷ đồng;
- Giá trị sản phẩm trên 1 ha đất canh tác bình quân: 180 triệu đồng/năm;
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 95 triệu đồng/năm;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 0,75%;
- Hằng năm có 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên;
- 100% chính quyền cơ sở đạt TSVM trở lên;
- 98% MTTQ và đoàn thể chính trị - xã hội đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; kết nạp được 105 đảng viên mới...



HUYỆN GIA VIỄN

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

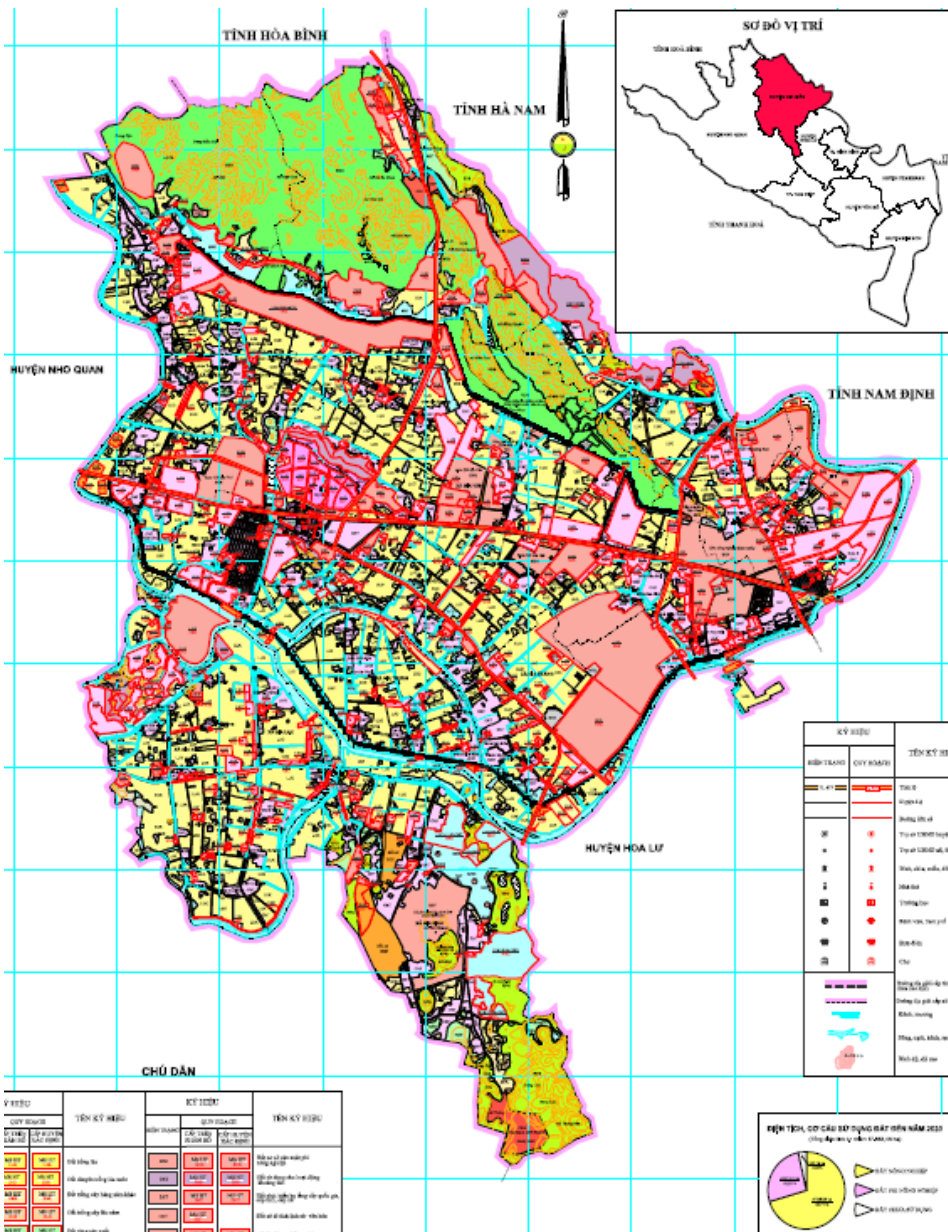
Huyện Gia Viễn nằm ở cửa ngõ phía Bắc tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định qua sông Đáy

Phía Tây giáp huyện Nho Quan

Phía Nam giáp huyện Hoa Lư

Phía Bắc giáp huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình và huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.



DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

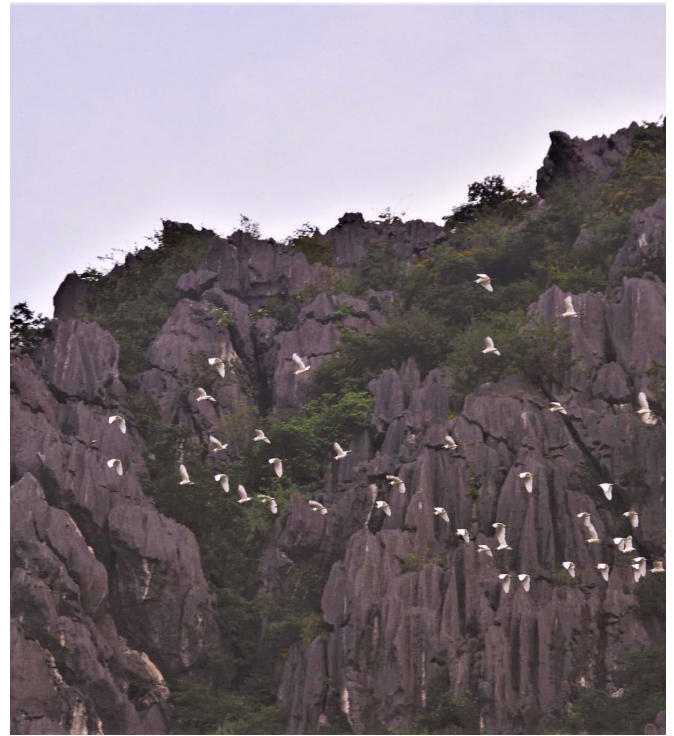
Diện tích: 175,5 km²

Dân số trung bình: 120.992 người.

Mật độ: 689 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Gia Viễn có 21 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Me và 20 xã: Gia Hòa, Gia Hưng, Gia Lạc, Gia Lập, Gia Minh, Gia Phong, Gia Phú, Gia Phương, Gia Sinh, Gia Tân, Gia Tiến, Gia Thanh, Gia Thắng, Gia Thịnh, Gia Trấn, Gia Trung, Gia Vân, Gia Vương, Gia Xuân, Liên Sơn.



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030



- Tổng thu ngân sách đạt 220 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 70 triệu đồng/người/năm;
- Tỷ lệ hộ nghèo còn 0,4%;
- Giá trị bình quân trên 1 ha canh tác là 124,6 triệu đồng/năm;
- Có 3 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu;
- 90 tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Mỗi năm có 150 đảng viên được kết nạp...



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

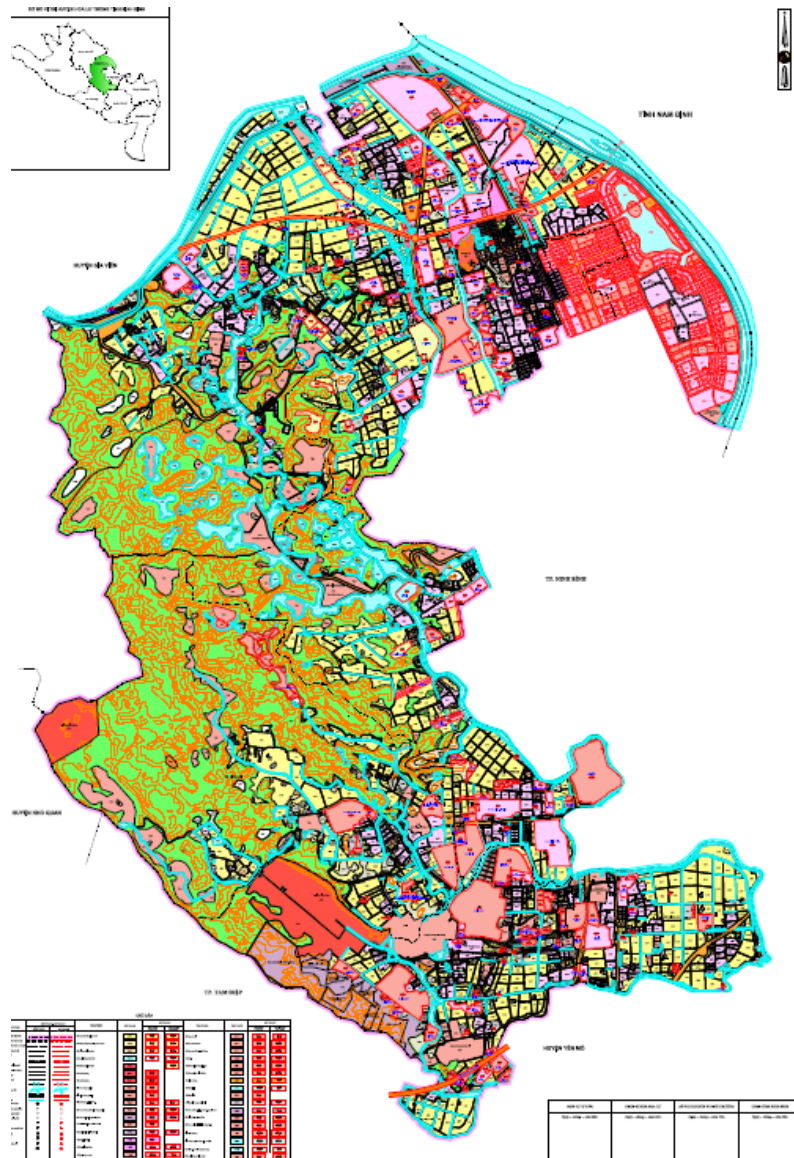
Huyện Hoa Lư nằm gần trung tâm tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp thành phố Ninh Bình và huyện Yên Khánh

Phía Tây giáp huyện Gia Viễn và huyện Nho Quan

Phía Nam giáp thành phố Tam Điệp và huyện Yên Mô

Phía Bắc và Đông Bắc giáp huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định với ranh giới tự nhiên là sông Đáy.



DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 109,77 km²

Dân số trung bình: 71.839 người.

Mật độ: 514 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Hoa Lư có 11 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Thiên Tôn và 10 xã: Ninh An, Ninh Giang, Ninh Hải, Ninh Hòa, Ninh Khang, Ninh Mỹ, Ninh Thắng, Ninh Vân, Ninh Xuân, Trường Yên.

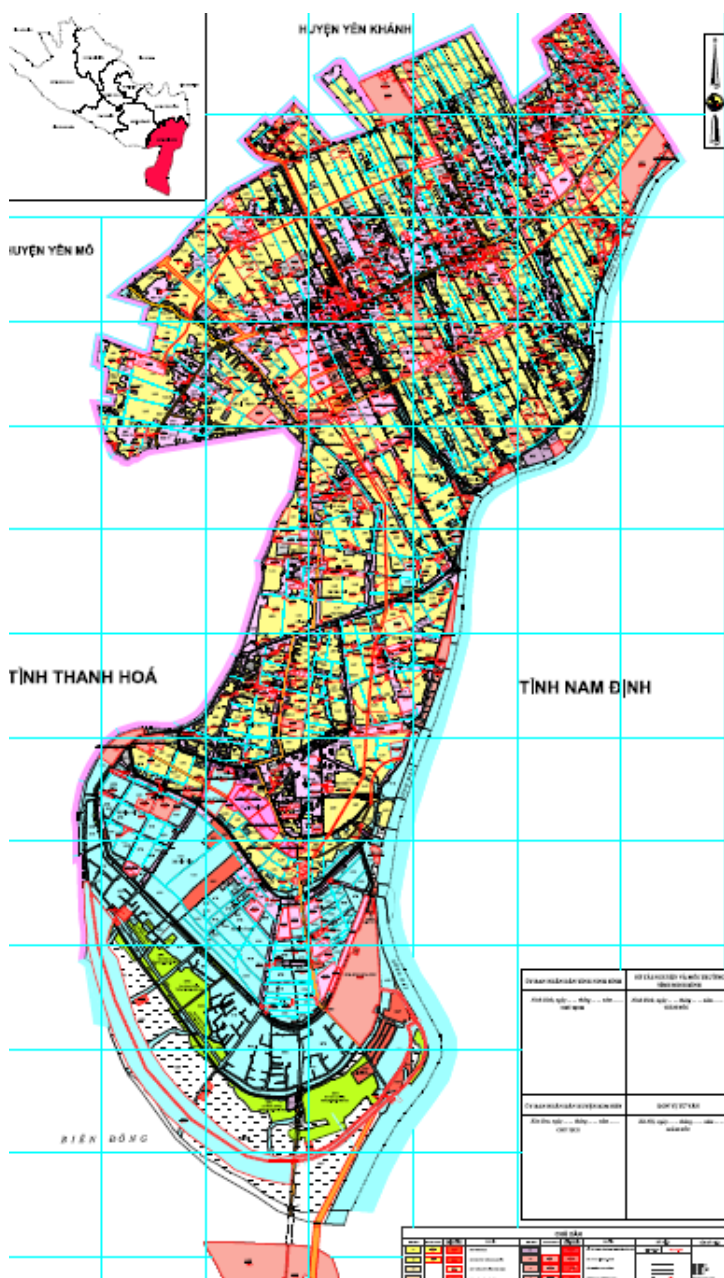


MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 11,2%.
- Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: Công nghiệp, TTCN, xây dựng là 70,2%; nông, lâm, thủy sản là 4,1%; dịch vụ, du lịch là 25,7%.
- Phấn đấu đến năm 2025, toàn huyện đón 6,5 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế 1,25 triệu lượt.
- Giá trị sản xuất 1 ha canh tác đến năm cuối nhiệm kỳ là 160 triệu đồng trở lên.
- Thu ngân sách trên địa bàn đến năm cuối nhiệm kỳ là 200 tỷ đồng trở lên (không tính thu từ đấu giá giá trị quyền sử dụng đất).
- Thu nhập bình quân đầu người đến năm cuối nhiệm kỳ theo giá hiện hành đạt 90 triệu đồng trở lên.
- Tỷ lệ hộ nghèo dưới 1,5%; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh năm cuối nhiệm kỳ đạt 80% trở lên.



HUYỆN KIM SƠN



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Kim Sơn là một huyện ven biển nằm ở cực Nam tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định qua sông Đáy

Phía Tây giáp huyện Yên Mô và huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá

Phía Nam giáp biển Đông với chiều dài bờ biển gần 18 km (thuộc các xã Kim Đông, Kim Trung, Kim Hải)

Phía Bắc giáp huyện Yên Khánh.

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 215,71 km²

Dân số trung bình: 182.942 người.

Mật độ: 848 người/km²

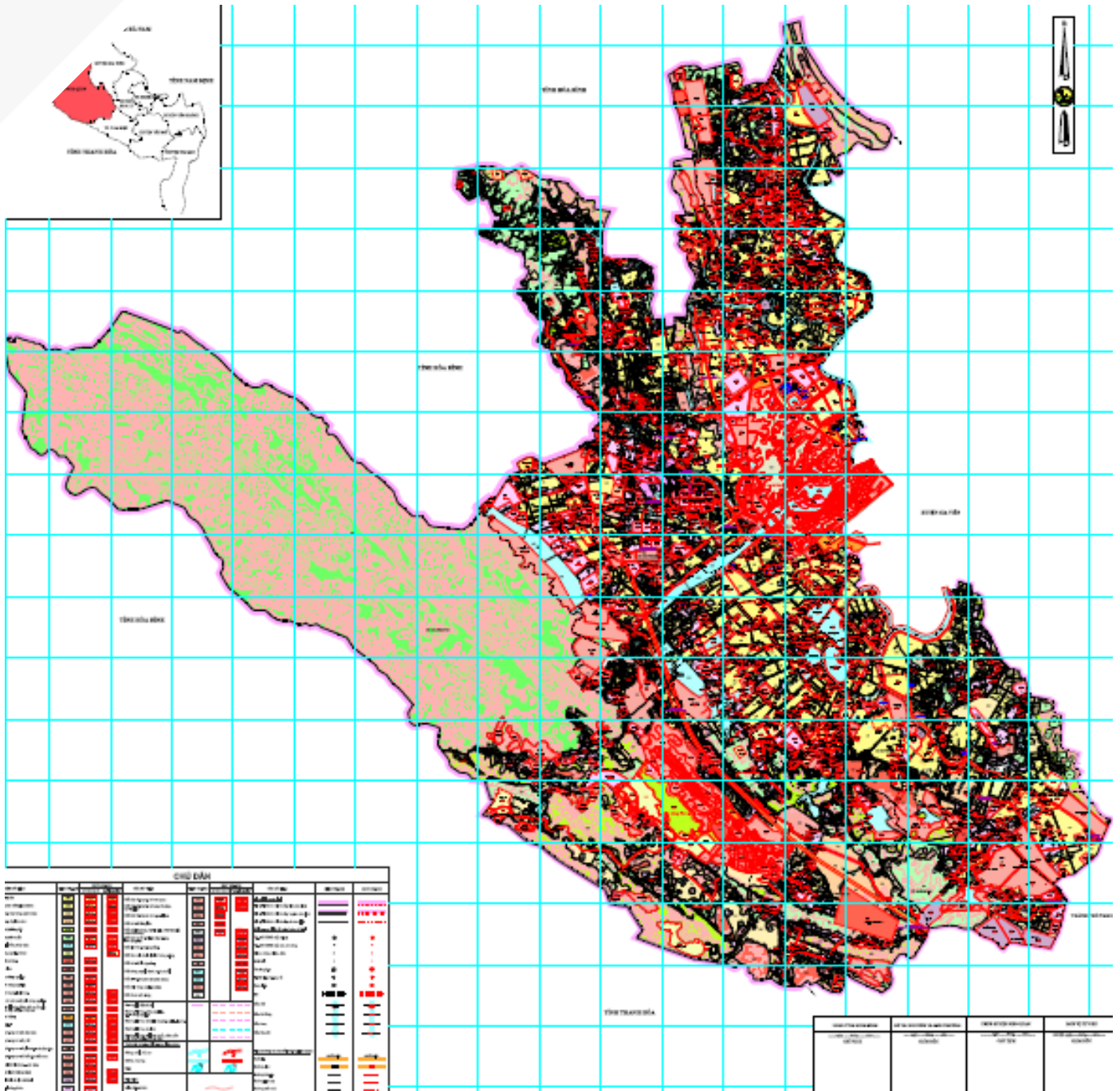
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Kim Sơn có 25 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 2 thị trấn: Phát Diệm, Bình Minh và 23 xã: Ân Hòa, Chát Bình, Cồn Thoi, Định Hóa, Đồng Hương, Hôi Ninh, Hùng Tiến, Kim Chính, Kim Định, Kim Đông, Kim Hải, Kim Mỹ, Kim Tân, Kim Trung, Lai Thành, Lưu Phương, Như Hòa, Quang Thiện, Tân Thành, Thượng Kiệm, Văn Hải, Xuân Chính, Yên Lộc.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 6,7%;
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 65 triệu đồng;
- Giá trị sản xuất trên 01 ha đất nông nghiệp đạt 200 triệu đồng;
- Giảm 2/3 số hộ nghèo so với năm đầu nhiệm kỳ;
- Kết nạp được 1.000 đảng viên, trong đó có 100 đảng viên là người có đạo.

HUYỆN NHO QUAN



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Nho Quan là một huyện miền núi nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Bắc giáp huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Phía Đông giáp huyện Gia Viễn và huyện Hoa Lư

Phía Nam giáp thành phố Tam Điệp

Phía Tây giáp huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.



DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 460 km²

Dân số trung bình: 149.830 người.

Mật độ: 326 người/km²

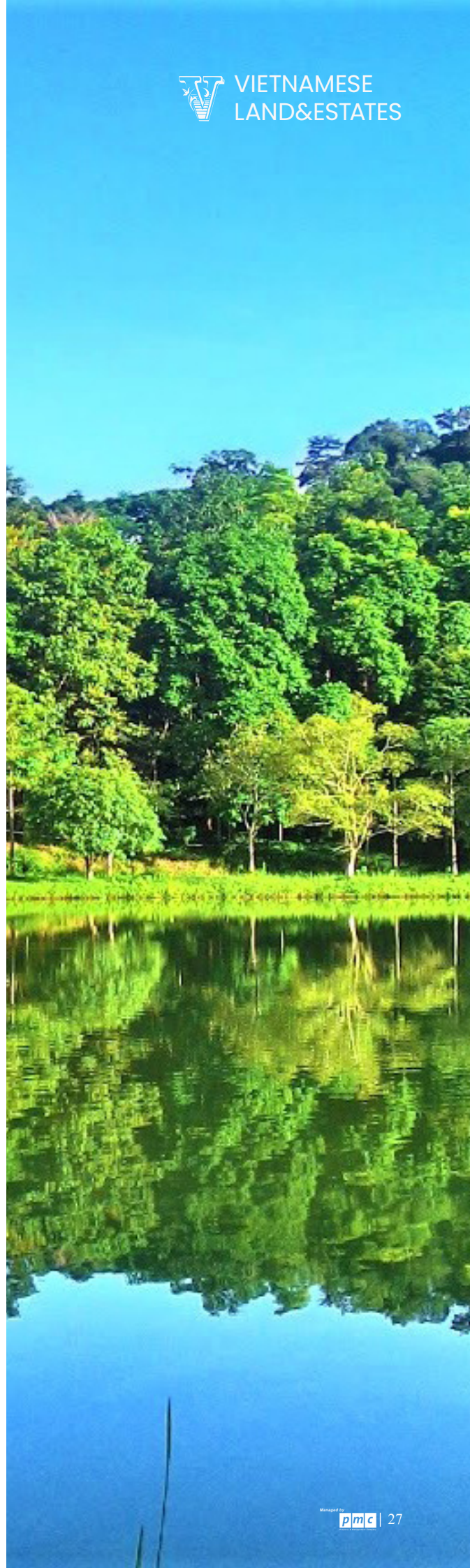
ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Nho Quan có 27 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Nho Quan và 26 xã: Cúc Phương, Đồng Phong, Đức Long, Gia Lâm, Gia Sơn, Gia Thủy, Gia Tường, Kỳ Phú, Lạc Vân, Lạng Phong, Phú Long, Phú Lộc, Phú Sơn, Quảng Lạc, Quỳnh Lưu, Sơn Hà, Sơn Lai, Sơn Thành, Thạch Bình, Thanh Lạc, Thượng Hòa, Văn Phong, Văn Phú, Văn Phương, Xích Thổ, Yên Quang.

Một số chủ tiêu phát triển chính giai đoạn 2021 - 2025. Tầm nhìn đến 2030

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; phát huy truyền thống cách mạng và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; chủ động, sáng tạo, thu hút đầu tư, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; đảm bảo quốc phòng - an ninh vững chắc.

- Giá trị sản xuất trên 1 ha đất canh tác đạt 140 triệu đồng.
- Thu ngân sách đến năm cuối nhiệm kỳ đạt 300 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân đầu người đến năm cuối nhiệm kỳ đạt 68 triệu đồng.
- Tỷ lệ hộ nghèo đến năm cuối nhiệm kỳ giảm còn dưới 2%.
- Bình quân mỗi năm kết nạp được 200 đảng viên mới...



HUYỆN YÊN KHÁNH



DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 205,61 km²

Dân số trung bình: 128.759 người.

Mật độ: 626,2 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Yên Khánh có 19 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Yên Ninh và 18 xã: Khánh An, Khánh Công, Khánh Cư, Khánh Cường, Khánh Hải, Khánh Hòa, Khánh Hội, Khánh Hồng, Khánh Lợi, Khánh Mậu, Khánh Nhạ, Khánh Phú, Khánh Tiên, Khánh Thành, Khánh Thiện, Khánh Thủy, Khánh Trung, Khánh Vân.

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

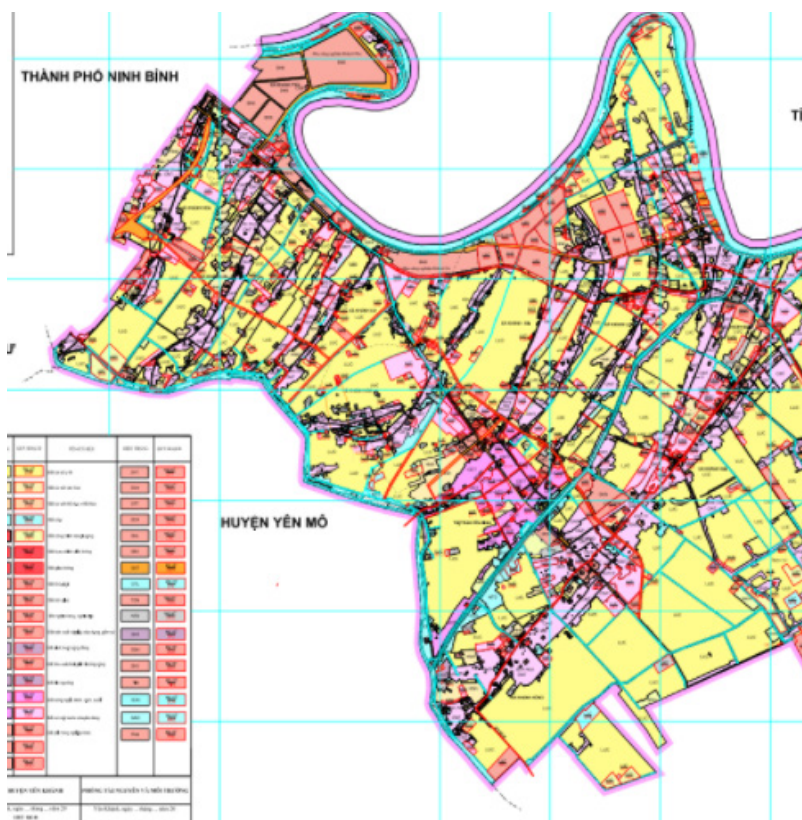
Huyện Yên Khánh nằm ở phía Đông Nam tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Đông và phía Bắc giáp tỉnh Nam Định qua sông Đáy

Phía Tây giáp huyện Hoa Lư và huyện Yên Mô

Phía Tây Bắc giáp thành phố Ninh Bình

Phía Nam giáp huyện Kim Sơn.





MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030

- Phấn đấu đến năm cuối nhiệm kỳ, giá trị sản xuất/1ha canh tác đạt 165 triệu đồng/năm;
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến năm cuối nhiệm kỳ là 205 tỷ đồng;
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 65 triệu đồng/năm;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 1%;
- Giải quyết việc làm mới mỗi năm là 2.500 người;
- Tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu 12 xã;
- Hằng năm có 90% tổ chức cơ sở Đảng đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.



HUYỆN YÊN MÔ



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Huyện Yên Mô nằm ở phía Nam tỉnh Ninh Bình, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp huyện Kim Sơn và huyện Yên Khánh

Phía Tây giáp thành phố Tam Điệp và thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Phía Nam giáp huyện Nga Sơn và huyện Hà Trung thuộc tỉnh Thanh Hóa

Phía Bắc giáp huyện Hoa Lư

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 1.386,8 km²

Dân số trung bình: 993.920 người.

Mật độ: 717 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Yên Mô có 17 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Yên Thịnh và 16 xã: Khánh Dương, Khánh Thịnh, Khánh Thượng, Mai Sơn, Yên Đồng, Yên Hòa, Yên Hưng, Yên Lâm, Yên Mạc, Yên Mỹ, Yên Nhân, Yên Phong, Yên Từ, Yên Thái, Yên Thành, Yên Thắng.





MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH

GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025. TẦM NHÌN ĐẾN 2030

Huyện Yên Mô đặt mục tiêu kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn, tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, tập trung xây dựng nông thôn mới nâng cao, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu. Nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN và chất lượng dịch vụ; tăng cường kết cấu hạ tầng kinh tế, kỹ thuật; đẩy mạnh cải cách hành chính; đảm bảo an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; hoàn thành tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương.





- Giá trị sản xuất trên địa bàn (theo giá so sánh 2010): 6.235 tỷ đồng. Trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản 1.300 tỷ đồng; Công nghiệp - TTCN - Xây dựng 3.085 tỷ đồng; Dịch vụ 1.850 tỷ đồng.
- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 19,8%; Công nghiệp - xây dựng 50,6%; Dịch vụ 29,6%.
- Thu nhập bình quân đầu người theo giá hiện hành 53,5 triệu đồng.
- Giá trị sản xuất trên 1ha canh tác 142 triệu đồng
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 253,2 tỷ đồng
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 2.800 tỷ đồng
- Số trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ 2): 02
- Tỷ lệ hộ nghèo: 3,26% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025)
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 54,8%; số lao động được giải quyết việc làm 2.000 người.
- Tỷ lệ hộ gia đình dùng nước hợp vệ sinh 99,7%
- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi: 9,8%
- Xây dựng nông thôn mới nâng cao, khu dân cư NTM kiểu mẫu: 02 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 05 khu dân cư đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.
- Cải tạo, nâng cao 20km đường giao thông nông thôn
- Kiên cố hóa 03 km kênh mương



Reference Material

Đại hội Đảng bộ các cấp của tỉnh Ninh Bình Nhiệm kỳ 2020 - 2025

Tỉnh Ninh Bình

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Nam Định lần thứ XI (Nhiệm kỳ 2020 - 2025)
<https://bitly.com.vn/5d6asa>

Thành Phố Ninh Bình

Đại hội Đại biểu Đảng Bộ thành phố Ninh Bình lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)
<https://bitly.com.vn/2cdska>

Thành phố Tam Điệp

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố Tam Điệp lần thứ V (nhiệm kỳ 2020 - 2025)
<https://bitly.com.vn/usmaq1>

Huyện Gia Viễn

Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Gia Viễn lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)
<https://bitly.com.vn/6ckwmc>

Huyện Hoa Lư

Đại hội Đại biểu Đảng Bộ huyện Hoa Lư lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)
<https://bitly.com.vn/92jcud>

Huyện Kim Sơn

Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Kim Sơn lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)
<https://bitly.com.vn/6cncce>

Huyện Nho Quan

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Nho Quan lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 -2025)
<https://bitly.com.vn/amc4mc>

Huyện Yên Khánh

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Yên Khánh lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bitly.com.vn/9snzh7>

Huyện Yên Mô

Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Yên Mô lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020 - 2025)
<https://bitly.com.vn/dhcuzm>



Diện tích, dân số và mật độ dân số tỉnh Ninh Bình

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	DIỆN TÍCH (km ²)	DÂN SỐ TRUNG BÌNH	MẬT ĐỘ DÂN SỐ (người/km ²)
TOÀN TỈNH	1.386,8	993.920	717
Thành phố Ninh Bình	48,37	128.480	2.657
Thành phố Tam Điệp	104,98	62.866	604
Huyện Gia Viễn	175,5	120.992	689
Huyện Hoa Lư	109,77	71.839	514
Huyện Kim Sơn	215,71	182.942	848
Huyện Nho Quan	460	149.830	326
Huyện Yên Khánh	142,60	147.069	1.031
Huyện Yên Mô	1.386,8	993.920	717

